

Số: 1094 /TT-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: **Kế hoạch tiền lương/thù lao, tiền thưởng
của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát PV Power năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 16/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ về việc Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

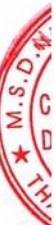
Căn cứ kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (PV Power);

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP kính báo cáo tình hình thực hiện tiền lương, thu nhập năm 2019 và kính trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2020 của HĐQT và BKS của Tổng công ty như sau:

I. Báo cáo tình hình tiền lương, thu nhập năm 2019 của HĐQT, BKS

1. Số người quản lý Tổng công ty:

TT	Chức danh (chuyên trách)	KH (người)	TH (người)
1	Hội đồng quản trị	7	6
	- Chủ tịch HĐQT	1	1
	- Thành viên HĐQT, TGĐ	1	1
	- Thành viên HĐQT	3	3
	- Thành viên độc lập HĐQT	2	1
2	Ban Kiểm soát	4	4
	- Trưởng Ban Kiểm soát	1	1
	- Kiểm soát viên	3	3
	Tổng	11	10



2. Tiền lương, thu nhập năm 2019 của HĐQT, BKS

2.1. Kế hoạch:

- Quỹ tiền lương năm 2019 của HĐQT, BKS đã được ĐHCĐ thông qua là: 11.697.009.724 đồng.

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT, BKS được trích theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước. Kế hoạch quỹ thưởng của HĐQT, BKS tương ứng với quỹ tiền lương kế hoạch là: 1.462.126.215 đồng.

2.2. Thực hiện:

a. Quỹ tiền lương:

- Quỹ tiền lương đã thực hiện trích là: 9.968.669.883 đồng.

- Việc chi lương cho HĐQT, BKS được thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý. Tổng quỹ tiền lương chi cho HĐQT, BKS dự kiến không vượt quá quỹ tiền lương đã trích.

- Mức tiền lương thực hiện dự kiến năm 2019 của HĐQT, BKS (tính theo quỹ tiền lương đã trích) như sau:

Stt	Chức danh	Số người (BQ)	Dự kiến tổng tiền lương thực hiện trước thuế (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	1.213.030.265
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	1.213.030.265
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	2,8	3.034.501.108
4	Thành viên độc lập HĐQT chuyên trách	0,7	800.985.064
5	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	1.078.249.125
6	Kiểm soát viên chuyên trách	2,7	2.628.874.056
	Tổng cộng	9,2	9.968.669.883

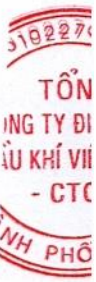
b. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi:

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT, BKS đã tạm trích là: 1.246.083.735 đồng.

- Thành viên HĐQT, BKS được hưởng chế độ phúc lợi chung của Công ty mẹ - PV Power.

II. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS chuyên trách:

1. Số người quản lý Tổng công ty:



TT	Chức danh (chuyên trách)	Số lượng (người)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	6	
	- Chủ tịch HĐQT	1	
	- Thành viên HĐQT	4	
	- Thành viên độc lập HĐQT	1	
2	Ban Kiểm soát	4	
	Tổng cộng	10	

* **Ghi chú:** Năm 2020, PV Power không có thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm.

2. Tiền lương, thu nhập năm 2020 của HĐQT, BKS chuyên trách:

Trên cơ sở quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của người quản lý, kế hoạch tiền lương dự kiến của HĐQT, BKS chuyên trách như sau:

Stt	Chức danh (chuyên trách)	Số người (BQ)	Dự kiến tổng tiền lương trước thuế (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1.263.184.292
2	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	1	1.263.184.292
3	Thành viên HĐQT	3	3.368.491.446
4	Thành viên độc lập HĐQT	1	1.122.830.482
5	Trưởng Ban Kiểm soát	1	1.122.830.482
6	Kiểm soát viên	3	2.994.214.619
	Tổng cộng	10	11.134.735.613

- **Việc xác định tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020:** Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước) và quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- **Tổng tiền lương kế hoạch trước thuế của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nêu trên chưa bao gồm các khoản:** Thưởng vận hành an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước/PV Power.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TCNS, PCQHCB

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Công Kỳ